

Bản án số: 270/2023/HC-PT

Ngày 25 tháng 4 năm 2023

“V/v Khiếu kiện quyết định hành chính
về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước
thu hồi đất; hủy Giấy chứng nhận
quyền sử dụng đất”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán:

Ông Đỗ Đình Thanh

Ông Vương Minh Tâm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 14/2023/TLPT-HC ngày 05 tháng 01 năm 2023 về “*Khiếu kiện quyết định hành chính về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất; hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 90/2022/HC-ST ngày 08/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 501/2023/QĐPT-HC ngày 23 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. **Người khởi kiện:** Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1970 – Có mặt;

Địa chỉ: Tổ 01, ấp Suối Đá, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;

2. **Người bị kiện:**

2.1. Ủy ban nhân dân huyện (nay là thành phố) Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;

Địa chỉ: Số 04, đường 30/4, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;

Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc: Ông Huỳnh Quang H, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc - Có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc: Ông Trần Quang L, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Phú Quốc – Có mặt;

2.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang;

Địa chỉ: Số 06, đường Nguyễn Công Trứ, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang;

Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang: Ông Nguyễn Thanh N, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang (Văn bản ủy quyền số 240/GUQ-UBND ngày 05/3/2021) – Có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt;

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Tín Nghĩa Nam Bãi Trường (viết tắt Công ty Tín Nghĩa Nam Bãi Trường);

Địa chỉ: Số 180B-180C, đường Nguyễn Trung Trực, Khu phố 5, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;

Người đại diện hợp pháp của Công ty Tín Nghĩa Nam Bãi Trường: Ông Phạm Nguyễn Bảo T¹, Tổng Giám đốc – Có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt;

4. Người kháng cáo:

4.1. Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc;

4.2. Công ty Tín Nghĩa Nam Bãi Trường.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện không ghi ngày tháng 8 năm 2020 và lời khai tiếp theo, người khởi kiện ông Nguyễn Thanh T trình bày:

Nguồn gốc diện tích đất ông bị thu hồi 27.507,8 m² trước năm 1991 do ông Lê Văn Út khai khẩn, sử dụng đến năm 1997 ông Út tặng cho ông phần đất này để thực hiện nhiệm vụ huấn luyện dã ngoại. Ông sử dụng ổn định cho đến khi Nhà nước thu hồi đất, nhưng Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc không bồi thường, hỗ trợ cho ông. Năm 2018, ông khởi kiện và Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Bản án hành chính sơ thẩm số 37/2018/HC-ST ngày 30/7/2018, hủy Quyết định số 5882/QĐ-UBND ngày 10/11/2011 của Ủy ban nhân dân

huyện Phú Quốc về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án xây dựng Khu du lịch – Dân cư Nam Bãi Trường; Hủy Quyết định số 4439/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc và hủy Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về giải quyết khiếu nại của ông; Kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ cho ông theo quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang kháng cáo. Bản án hành chính phúc thẩm số 625/2019/HC-PT ngày 09/9/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh bác kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Ngày 18/02/2020, Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 987/QĐ-UBND về việc bổ sung hỗ trợ quyền sử dụng đất, hỗ trợ cây trồng cho ông với tổng số tiền 2.669.840.800 đồng. Việc Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc không bồi thường mà hỗ trợ cho ông là không đúng với nội dung của bản án đã có hiệu lực pháp luật; đồng thời, được biết Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đã cấp cho Công ty Tín Nghĩa Nam Bãi Trường Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 976299 ngày 23/01/2017 đối với diện tích 27.507,8 m² đất đã thu hồi của ông.

Ông Nguyễn Thanh T khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc; buộc Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ do thu hồi diện tích 27.507,8 m² đất của ông và hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 976299 ngày 23/01/2017 do Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đã cấp cho Công ty Tín Nghĩa Nam Bãi Trường.

Ngày 27/3/2022, ông T có đơn rút khởi kiện đối với yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 976299 ngày 23/01/2017 do Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đã cấp cho Công ty Tín Nghĩa Nam Bãi Trường.

Người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc do người đại diện hợp pháp trình bày:

Nguồn gốc diện tích 27.507,8 m² ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc nằm trong diện tích 33.307,82 ha của Ban Quản lý rừng phòng hộ và Đặc dụng Phú Quốc được Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang giao đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Quyết định số 2163/QĐ-UB ngày 18/6/1998. Do quản lý không chặt chẽ nên khoảng năm 2000, gia đình ông Nguyễn Thanh T vào phát dọn, trồng đào, tràm bông vàng diện tích 27.507,8 m² đất cho đến khi có quy hoạch.

Ngày 24/5/2007, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quyết định số 904/QĐ-UBND thu hồi 10.544.620,56 m² đất và giao cho Ủy ban nhân dân

huyện Phú Quốc lập phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện quy hoạch xây dựng Khu du lịch – dân cư Bắc và Nam Bãi Trường, trong đó có diện tích 27.507,8 m² của ông Tùng. Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 2507/QĐ-UBND ngày 10/12/2007 giao đất cho Ban Quản lý Đầu tư phát triển đảo Phú Quốc để lập Phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng và ban hành Quyết định số 5046/QĐ-UBND ngày 20/10/2011 phê duyệt Phương án bồi thường, trong đó có diện tích 27.507,8 m² của ông T.

Ông T khởi kiện các quyết định hành chính nêu trên, Bản án hành chính sơ thẩm số 37/2018/HC-ST ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang hủy Quyết định số 5882/QĐ-UBND ngày 10/11/2011 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; hủy Quyết định số 4439/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc và hủy Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về giải quyết khiếu nại của ông T. Bản án hành chính phúc thẩm số 625/2019/HC-PT ngày 09/9/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã bác kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 37/2018/HC-ST ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Thực hiện các bản án đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án, Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 7215/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 về phê duyệt Phương án bổ sung bồi thường, hỗ trợ về quyền sử dụng đất, cây trồng, vật kiến trúc và hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm tại Dự án Khu du lịch – dân cư Nam Bãi Trường và ban hành Quyết định số 7218/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng đối với diện tích 27.507,8 m² của ông T.

Ngày 18/02/2020, Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 987/QĐ-UBND (sau đây viết tắt là Quyết định số 987) về việc bổ sung, hỗ trợ quyền sử dụng đất, hỗ trợ cây trồng cho ông T với tổng số tiền 2.669.840.800 đồng (hỗ trợ quyền sử dụng đất diện tích 27.507,8 m² là 2.640.748.800 đồng; cây trồng là 29.092.000 đồng) và ông T đã nhận tiền bồi thường xong (Phiếu chi ngày 04/8/2020).

Phương án hỗ trợ cho diện tích thu hồi của ông T là phù hợp điểm b khoản 10 Điều 1 Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định số 22/2015/QĐ-UBND ngày 17/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, do ông T có quá trình sử dụng 27.507,8 m² từ năm 2000 đến nay (Kèm theo Biên bản số 95/BB-HĐ ngày 26/11/2019

của Ủy ban nhân dân xã Dương Tơ về xét duyệt nguồn gốc đất đối với ông T theo Bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang).

Do đó, Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông T.

Tại Công văn số 483/UBND-NC ngày 16/4/2021 của người bị kiện Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và người đại diện hợp pháp trình bày:

Về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất: Theo Biên bản số 95/BB-HD ngày 26/11/2019 của Ủy ban nhân dân xã Dương Tơ về xét duyệt nguồn gốc đất thì trước năm 2000 là đất do Nhà nước quản lý, đến năm 2000 thì ông T mới canh tác trồng cây đến khi có quy hoạch dự án. Theo quy định tại tiết 1 điểm b và điểm e khoản 10 Điều 1 Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định số 22/2015/QĐ-UBND ngày 17/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Về diện tích đất thu hồi của ông Nguyễn Thanh T theo các quyết định: Quyết định số 5305/QĐ-UBND, Quyết định số 5306/QĐ-UBND, Quyết định số 5307/QĐ-UBND cùng ngày 28/10/2011 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc (kèm theo bản vẽ trích đo địa chính thửa đất). Qua kiểm tra các bản vẽ trích đo địa chính thửa đất (có số thứ tự thửa đất số 214-216) do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 10/4/2011, thì phần diện tích 27.507,8 m² thu hồi của ông T không nằm trong thửa đất Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 976299 ngày 23/01/2017 cho Công ty Tín Nghĩa Nam Bãi Trường.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Công ty Tín Nghĩa Nam Bãi Trường do người đại diện hợp pháp trình bày: Phần diện tích đất thu hồi của ông T không nằm trong thửa đất Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 976299 ngày 23/01/2017 cho Công ty Tín Nghĩa Nam Bãi Trường, nên không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông T.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 90/2022/HC-ST ngày 08/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Căn cứ các điều 30, 32, 116, 158, 164, 193, 194 Luật tổ tụng hành chính; Điều 42 Luật Đất đai năm 2003; Khoản 2 Điều 77 Luật Đất đai năm 2013; điểm a khoản 10 Điều 1 Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang; Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh T.

Hủy Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND huyện Phú Quốc về việc bổ sung hỗ trợ quyền sử dụng đất, hỗ trợ cây trồng cho ông Nguyễn Thanh T.

Buộc UBND thành phố Phú Quốc ban hành quyết định bồi thường quyền sử dụng đất, bồi thường cây trồng trên đất, hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho ông Nguyễn Thanh T theo quy định pháp luật đối với diện tích đất bị thu hồi 27.507,8 m² tọa lạc ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Đình chỉ yêu cầu huỷ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 976299 ngày 23/01/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang cấp cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Tín Nghĩa Nam Bãi Trường.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/8/2022, Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc có đơn kháng cáo yêu cầu sửa Bản án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh T.

Ngày 05/8/2022, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Tín Nghĩa Nam Bãi Trường có đơn kháng cáo yêu cầu sửa Bản án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh T.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Ông Trần Quang L trình bày Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc giữ nguyên kháng cáo yêu cầu sửa Bản án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh T, vì nguồn gốc đất là của Nhà nước đã giao cho Ban Quản lý rừng phòng hộ và Đặc dụng Phú Quốc, ông T tự ý vào phát dọn, sử dụng từ năm 2000, nên không đủ điều kiện được bồi thường về đất.

Hội đồng xét xử công bố Văn bản trình bày nội dung kháng cáo đề ngày 06/3/2023 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Tín Nghĩa Nam Bãi Trường.

Ông Nguyễn Thanh T không đồng ý kháng cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc và không đồng ý kháng cáo của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Tín Nghĩa Nam Bãi Trường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính; Đơn kháng cáo hợp lệ về hình thức. Về nội dung đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bản án hành chính sơ thẩm số 90/2022/HC-ST ngày 08/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã được tổng đạt cho Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc vào ngày 27/7/2022 (bút lục số 190) và tổng đạt cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Tín Nghĩa Nam Bãi Trường vào ngày 29/7/2022 (bút lục số 191b). Do đó, Đơn kháng cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc và đơn kháng cáo của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Tín Nghĩa Nam Bãi Trường đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Phiên tòa được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, người kháng cáo vắng mặt nhưng có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Theo quy định tại khoản 4 Điều 225 Luật tố tụng hành chính, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Ông Nguyễn Thanh T khởi kiện quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân huyện (nay là thành phố) Phú Quốc về lĩnh vực đất đai, trong thời hạn chưa quá 01 năm, kể từ ngày có quyết định bị khởi kiện. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định về thời hiệu khởi kiện, đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết vụ án là đúng quy định tại các điều 30, 32, 116 Luật tố tụng hành chính.

[3] Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc đảm bảo về hình thức, thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định của pháp luật.

[4] Điểm b khoản 1 Điều 79 Luật tố tụng hành chính quy định những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh: *“Những tình tiết, sự kiện đã được xác định trong bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật”*.

Bản án hành chính phúc thẩm số 625/2019/HC-PT ngày 09/9/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (bản án đã và đang có hiệu lực pháp luật), đã xác định: *“Diện tích 27.507,8 m² tại Tổ 7, ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc, được ông Lê Văn Út khai khẩn và sử dụng trước từ năm 1992. Đến năm 1997, ông Lê Văn Út cho lại ông Nguyễn Thanh T phần đất trên và gia đình ông vẫn sử dụng và quản lý phần đất trên đến ngày bị thu hồi, nên diện tích đất của ông Nguyễn Thanh T có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/6/1998 (ngày Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quyết định số*

2163/QĐ-UBND về việc giao đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Ban Quản lý rừng phòng hộ và Đặc dụng Phú Quốc). Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc giải quyết không bồi thường giá trị quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Thanh T là không đúng quy định của Luật Đất đai năm 2003; khoản 1 Điều 4 Nghị định số 163/1999/NĐ-CP ngày 16/11/1999 của Chính phủ; điểm a khoản 1 Điều 45 Nghị định số 84/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ”.

[5] Biên bản số 95/BB-HĐ ngày 26/11/2019 của Ủy ban nhân dân xã Dương Tơ xét duyệt nguồn gốc diện tích 27.507,8 m² của ông Nguyễn Thanh T sử dụng từ năm 2000, là trái với Bản án đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án (Bản án xác định diện tích đất của ông Nguyễn Thanh T có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/6/1998).

Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc căn cứ vào Biên bản số 95/BB-HĐ ngày 26/11/2019 của Ủy ban nhân dân xã Dương Tơ và điểm b khoản 10 Điều 1 Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 17/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang để ban hành Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 về việc bổ sung, hỗ trợ quyền sử dụng đất, hỗ trợ cây trồng cho ông Nguyễn Thanh T, mà không ban hành quyết định bồi thường diện tích đất thu hồi và các chính sách kèm theo cho ông Nguyễn Thanh T, là không đúng với các bản án đã có hiệu lực pháp luật; không đúng quy định tại điểm a khoản 10 Điều 1 Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và không đúng quy định tại khoản 2 Điều 77 Luật Đất đai năm 2013; Do đó, Bản án sơ thẩm đã chấp nhận khởi kiện của ông Nguyễn Thanh T là có căn cứ.

[6] Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Tín Nghĩa Nam Bãi Trường kháng cáo cho rằng nguồn gốc diện tích 27.507,8 m² do ông Nguyễn Thanh T chiếm đất rừng phòng hộ vào năm 2000, nhưng không đưa ra được chứng cứ gì khác để chứng minh, trong khi bản án đã và đang có hiệu lực pháp luật (Bản án hành chính phúc thẩm số 625/2019/HC-PT ngày 09/9/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh) đã xác định diện tích đất của ông Nguyễn Thanh T có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/6/1998, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Tín Nghĩa Nam Bãi Trường, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp.

[7] Do không được chấp nhận kháng cáo nên Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Tín Nghĩa Nam Bãi Trường đều phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

[8] Quyết định của Bản án sơ thẩm về việc đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Tín Nghĩa Nam Bãi Trường; về án phí hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[9] Điều 193 Luật tổ tụng hành chính quy định, Tòa án nhân dân chỉ có thẩm quyền buộc cơ quan Nhà nước hoặc người có thẩm quyền trong cơ quan Nhà nước thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật, nên điều chỉnh lại một phần cách tuyên án của Bản án sơ thẩm, cho phù hợp luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật Tổ tụng hành chính; Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Không chấp nhận kháng cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang và không chấp nhận kháng cáo của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Tín Nghĩa Nam Bãi Trường; Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 90/2022/HC-ST ngày 08/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh T.

Hủy Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc về việc bổ sung hỗ trợ quyền sử dụng đất, hỗ trợ cây trồng cho ông Nguyễn Thanh T.

Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật về việc bồi thường do thu hồi đất của ông Nguyễn Thanh T đối với diện tích 27.507,8 m² tọa lạc ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

3. Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang phải nộp án phí hành chính phúc thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) và được khấu trừ tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu số 0001959 ngày 23/8/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang;

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Tín Nghĩa Nam Bãi Trường phải nộp án phí hành chính phúc thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) và được khấu trừ tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu số 0001967 ngày 26/8/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang;

4. Quyết định của Bản án sơ thẩm về việc đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Tín Nghĩa Nam Bãi Trường; về án phí hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP (16b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công